

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H
THÀNH PHỐ H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **329/2021/QĐST-HNGĐ**

H, ngày 26 tháng 05 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ.
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số **411/2021/TLST-VHNGĐ** ngày 14/05/2021, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*** Người yêu cầu giải quyết:** Anh **Nguyễn Thái H** - sinh năm 1975.

Và chị **Trần Thị Bích H** - sinh năm 1981.

Cùng ĐKKHKT: Tổ 18A phường T, quận H, Thành phố H;

Cùng trú tại: Số 5 ngõ 22 phố L, phường T, quận H, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Nguyễn Thái H và chị Trần Thị Bích H cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Thái H và chị Trần Thị Bích H cùng xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Trần Minh P – sinh ngày 07/02/2006 và Nguyễn Trần Phương A – sinh ngày 30/06/2008.

Giao cháu Nguyễn Trần Minh P cho anh Nguyễn Thái H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; Giao cháu Nguyễn Trần Phương A cho chị Trần Thị Bích H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Thái H, chị Trần Thị Bích H mỗi người nuôi 01 con và không ai phải đóng góp nuôi con cho ai cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Thái H, chị Trần Thị Bích H có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung và nhà đất ở chung: Anh Nguyễn Thái H và chị Trần Thị Bích H cùng xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] Về nợ chung: Anh Nguyễn Thái H và chị Trần Thị Bích H cùng xác nhận không có nợ chung.

[5] Về lệ phí: Anh Nguyễn Thái H tự nguyện chịu cả lệ phí giải quyết thuận tình ly hôn theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thái H và chị Trần Thị Bích H cùng thống nhất thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Anh Nguyễn Thái H và chị Trần Thị Bích H cùng xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Trần Minh P – sinh ngày 07/02/2006 và Nguyễn Trần Phương A – sinh ngày 30/06/2008.

Giao cháu Nguyễn Trần Minh P cho anh Nguyễn Thái H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; Giao cháu Nguyễn Trần Phương A cho chị Trần Thị Bích H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Thái H, chị Trần Thị Bích H mỗi người nuôi 01 con và không ai phải đóng góp nuôi con cho ai cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Thái H, chị Trần Thị Bích H có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà đất ở chung: Anh Nguyễn Thái H và chị Trần Thị Bích H cùng xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.
- Về nợ chung: Anh Nguyễn Thái H, chị Trần Thị Bích H cùng xác nhận không

có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Thái H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0049200 ngày 14/05/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận H – Thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận H, Thành phố H;
- THADS Q quận H, Thành phố H;
- TAND Thành phố H;
- UBND phường G, quận H, Thành phố H (ĐKKH số 88/26.10.2004);
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến H

